

Số: 0104/2026/CV-MML

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận
BCTC riêng lẻ và hợp nhất cho Q1/2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) trong báo cáo tài chính Quý 1/2026 và Quý 1/2025.
- Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ của Công ty Cổ phần Masan MEATLife được đính kèm.



Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty” hay “Tập đoàn”) xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) Quý 1/2026 và Quý 1/2025 như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Quý 1/2026	Quý 1/2025	Biến động	
		(tỷ VND)	(tỷ VND)	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	2.479	2.070	409	20%
2	Lợi nhuận gộp	722	571	151	26%
3	(Chi phí)/doanh thu tài chính thuần ⁽¹⁾	(38)	55	(93)	-169%
4	Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	538	510	28	5%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	147	116	31	27%

a. Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất của kỳ báo cáo thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất trong Quý 1/2026 của Tập đoàn là 147 tỷ đồng, tăng 31 tỷ đồng, tương đương 27% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do những nguyên nhân sau:

⁽¹⁾ Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần = Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính

- Doanh thu thuần Quý 1/2026 tăng trưởng 409 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do sự tăng trưởng doanh thu đến từ tất cả các mảng bao gồm trang trại, thịt mát và thịt chế biến. Cùng với việc tăng trưởng doanh thu, chi phí sản xuất được kiểm soát tối ưu đã góp phần làm tăng lợi nhuận gộp 151 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước; và
- Việc tăng trưởng trên giúp bù đắp cho phần tăng của chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp là 28 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do việc đẩy mạnh các chương trình quảng cáo khuyến mãi với mục tiêu xây dựng, gia tăng sự nhận diện các nhãn hiệu và thúc đẩy doanh số bán.
- Chi phí tài chính thuần tăng 93 tỷ so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu tài chính khác giảm 98 tỷ so với cùng kỳ năm ngoái.

2. Báo cáo tài chính riêng lẻ:

STT	Chỉ tiêu	Quý 1/2026	Quý 1/2025	Biến động	
		(tỷ VND)	(tỷ VND)	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	49	50	(1)	-2%
2	Lợi nhuận gộp	2	3	(1)	-33%
3	Chi phí tài chính thuần ⁽¹⁾	(8)	(6)	(2)	33%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10	2	8	400%
5	Lỗ thuần sau thuế TNDN	(16)	(5)	(11)	220%



a. Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ của kỳ báo cáo thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

Lỗ thuần sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ trong Quý 1/2026 là 16 tỷ đồng, tăng lỗ 11 tỷ, tương đương 220% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do doanh thu tài chính từ khoản cho vay giảm và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng.

b. Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ trong kỳ báo cáo bị lỗ:

Lỗ thuần sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ trong Quý 1/2026 là 16 tỷ đồng chủ yếu do tăng chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trân trọng,

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ANH THI

⁽¹⁾ Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần = Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính